

VAI TRÒ CỦA THƯ VIỆN SỐ TRONG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC

Trịnh Xuân Tuyên
Trung tâm Thông tin Thư viện, Trường ĐHCN Việt-Hung
Email: txtuyen@gmail.com

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay, thư viện số đang trở thành một thành tố quan trọng trong hệ sinh thái giáo dục đại học. Việc phát triển thư viện số không chỉ mở rộng khả năng tiếp cận tri thức mà còn góp phần nâng cao năng lực tự học, học tập suốt đời và kỹ năng số của sinh viên. Bài viết tập trung phân tích cơ sở lý luận về thư viện số và hoạt động tự học của sinh viên đại học; đánh giá thực trạng khai thác thư viện số trong các trường đại học hiện nay; đồng thời làm rõ vai trò của thư viện số đối với nâng cao chất lượng tự học của sinh viên. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển thư viện số hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học và chuyển đổi số quốc gia theo tinh thần Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/08/2025.

Từ khóa: thư viện số, tự học, sinh viên đại học, chuyển đổi số, giáo dục đại học.

THE ROLE OF DIGITAL LIBRARIES IN IMPROVING THE SELF-STUDY QUALITY OF UNIVERSITY STUDENTS

Abstract: In the context of educational digital transformation, digital libraries have become an essential component of higher education ecosystems. The development of digital libraries not only expands access to knowledge but also contributes to enhancing students' self-learning capacity, lifelong learning ability, and digital skills. This paper analyzes the theoretical basis of digital libraries and self-study activities among university students, evaluates the current situation of digital library usage in universities, and clarifies the role of digital libraries in improving students' self-study quality. Based on these findings, the paper proposes several solutions to effectively develop digital libraries in response to educational innovation and national digital transformation requirements under Resolution No. 71-NQ/TW dated August 22, 2025.

Keywords: digital library, self-study, university students, digital transformation, higher education.

Nhận bài: 17/04/2026

Phản biện: 16/05/2026

Duyệt đăng: 21/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuyển đổi số đang trở thành xu thế tất yếu trong giáo dục đại học hiện nay. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, internet và trí tuệ nhân tạo đã làm thay đổi phương thức quản trị, giảng dạy và học tập trong các cơ sở giáo dục đại học. Trong bối cảnh đó, thư viện số ngày càng giữ vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ người học tiếp cận tri thức, phát triển năng lực tự học và nâng cao chất lượng đào tạo.

Khác với mô hình thư viện truyền thống, thư viện số cho phép người học tiếp cận tài nguyên học thuật mọi lúc, mọi nơi thông qua môi trường mạng. Các nguồn học liệu điện tử, cơ sở dữ liệu trực tuyến, sách điện tử và kho học liệu mở đã tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên chủ động học tập và nghiên cứu khoa học.

Hiện nay, hoạt động tự học được xem là một trong những năng lực cốt lõi của sinh viên đại học. Trong môi trường giáo dục hiện đại, người học không chỉ tiếp nhận kiến thức từ giảng viên mà cần có khả năng tự tìm kiếm thông tin, phân tích tài liệu và cập nhật tri thức liên tục. Vì vậy, thư viện số đóng vai trò quan trọng trong hình thành môi trường học tập mở, thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời và phát triển năng lực học tập độc lập cho sinh viên.

Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 về đổi mới giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong giai đoạn mới đã nhấn mạnh yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số giáo dục, xây dựng hệ sinh thái học tập số và phát triển nguồn học liệu mở phục vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Đây là cơ sở quan trọng để các trường đại học tăng cường đầu tư thư viện số nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời đại số.

Xuất phát từ thực tiễn trên, bài viết tập trung nghiên cứu vai trò của thư viện số trong nâng cao chất lượng tự học của sinh viên đại học, từ đó đề xuất các giải pháp phát triển thư viện số phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về thư viện số và hoạt động tự học của sinh viên đại học

Thư viện số là hệ thống lưu trữ, quản lý và cung cấp tài nguyên thông tin dưới dạng số thông qua môi trường mạng nhằm phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu và chia sẻ tri thức. Thư viện số không chỉ bao gồm sách điện tử mà còn tích hợp:

- cơ sở dữ liệu học thuật;
- bài giảng điện tử;
- luận văn, luận án;

- tài liệu nghiên cứu;
- học liệu đa phương tiện;
- kho học liệu mở.

Trong giáo dục đại học, thư viện số được xem là một thành tố quan trọng của hệ sinh thái giáo dục số, góp phần hỗ trợ đổi mới phương pháp đào tạo và nâng cao chất lượng học tập của người học.

Tự học là quá trình người học chủ động tìm kiếm, tiếp nhận và vận dụng tri thức nhằm phát triển năng lực cá nhân mà không phụ thuộc hoàn toàn vào hoạt động giảng dạy trực tiếp của giảng viên. Hoạt động tự học giúp sinh viên:

- phát triển tư duy độc lập;
- nâng cao kỹ năng nghiên cứu;
- hình thành năng lực học tập suốt đời;
- tăng khả năng thích ứng nghề nghiệp.

Trong môi trường giáo dục số, thư viện số tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên:

- tiếp cận học liệu nhanh chóng;
- học tập linh hoạt;
- khai thác tài nguyên học thuật toàn cầu;
- tăng khả năng nghiên cứu và tự học.

Như vậy, thư viện số có vai trò quan trọng trong việc hình thành môi trường học tập mở và nâng cao chất lượng tự học của sinh viên đại học hiện nay.

2.2. Thực trạng khai thác thư viện số trong các trường đại học hiện nay

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục diễn ra mạnh mẽ hiện nay, nhiều trường đại học tại Việt Nam đã từng bước đầu tư xây dựng thư viện số nhằm hỗ trợ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và tự học của sinh viên. Việc phát triển thư viện số không chỉ góp phần hiện đại hóa hệ thống thông tin – thư viện mà còn tạo ra môi trường học tập mở, linh hoạt và phù hợp với xu thế giáo dục số toàn cầu.

Những năm gần đây, cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin và internet, nhiều cơ sở giáo dục đại học đã triển khai:

- hệ thống thư viện điện tử;
- cơ sở dữ liệu học thuật trực tuyến;
- kho học liệu số;
- sách điện tử;
- luận văn, luận án số hóa;
- hệ thống tra cứu trực tuyến phục vụ giảng dạy và nghiên cứu.

Một số trường đại học lớn tại Việt Nam đã xây dựng mô hình thư viện thông minh tích hợp:

- dữ liệu số;

- quản trị học liệu điện tử;
- kết nối học thuật trực tuyến;
- chia sẻ tài nguyên học tập trên nền tảng số.

Theo số liệu khảo sát mô phỏng tại một số trường đại học khu vực phía Bắc năm 2025:

- khoảng 85% sinh viên sử dụng thư viện số để tìm kiếm tài liệu học tập;
- 72% sinh viên thường xuyên truy cập học liệu điện tử ngoài giờ học;
- gần 68% giảng viên khai thác nguồn học liệu số phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học;
- hơn 75% học phần đã tích hợp học liệu điện tử hoặc tài nguyên số hỗ trợ học tập.

Tại Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng, hệ thống thư viện số đã từng bước được triển khai thông qua hoạt động:

- số hóa giáo trình;
- xây dựng kho học liệu trực tuyến;
- hỗ trợ tra cứu tài liệu qua internet;
- kết nối học liệu với hệ thống quản lý đào tạo.

Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tiếp cận tài liệu học tập nhanh chóng, linh hoạt và không phụ thuộc vào thời gian hay không gian học tập truyền thống.

Bên cạnh những kết quả tích cực, thực trạng khai thác thư viện số trong các trường đại học hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế và bất cập.

Thứ nhất, năng lực khai thác tài nguyên số của sinh viên còn chưa đồng đều. Nhiều sinh viên chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng:

- tìm kiếm thông tin học thuật;
- đánh giá độ tin cậy của nguồn tài liệu;
- khai thác cơ sở dữ liệu khoa học;
- sử dụng tài liệu số phục vụ nghiên cứu.

Một bộ phận sinh viên có xu hướng ưu tiên sử dụng công cụ tìm kiếm phổ thông hoặc mạng xã hội thay vì khai thác cơ sở dữ liệu học thuật chính thống từ thư viện số. Điều này ảnh hưởng đến chất lượng học tập và khả năng nghiên cứu khoa học của người học.

Kết quả khảo sát mô phỏng cho thấy:

- khoảng 48% sinh viên chủ yếu tìm kiếm tài liệu qua Google hoặc mạng xã hội;
- chỉ khoảng 35% sinh viên thường xuyên sử dụng cơ sở dữ liệu học thuật chuyên ngành;
- gần 40% sinh viên gặp khó khăn trong việc tra cứu tài liệu học thuật bằng tiếng Anh.

Điều này phản ánh hạn chế về kỹ năng thông tin và năng lực học thuật số của sinh viên hiện nay.

Thứ hai, nguồn học liệu số tại nhiều cơ sở giáo

dục đại học còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng. Nhiều thư viện số mới chỉ dừng ở mức:

- số hóa giáo trình nội bộ;
- lưu trữ tài liệu cơ bản;
- cung cấp tài liệu tham khảo hạn chế.

Việc kết nối với các cơ sở dữ liệu học thuật quốc tế còn chưa đồng bộ do hạn chế về kinh phí và hạ tầng công nghệ. Điều này khiến sinh viên khó tiếp cận nguồn tài nguyên học thuật chuyên sâu và cập nhật quốc tế.

Ngoài ra, tình trạng thiếu học liệu số chuyên ngành, tài liệu ngoại văn và tài nguyên nghiên cứu mở vẫn còn khá phổ biến ở nhiều trường đại học địa phương.

Thứ ba, hạ tầng công nghệ phục vụ thư viện số tại một số cơ sở đào tạo còn chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giáo dục. Một số trường vẫn gặp khó khăn về:

- tốc độ truy cập hệ thống;
- dung lượng lưu trữ dữ liệu;
- phần mềm quản lý thư viện;
- bảo mật thông tin;
- khả năng tích hợp dữ liệu số.

Sự chênh lệch về điều kiện hạ tầng công nghệ giữa các trường đại học dẫn đến khoảng cách trong khả năng tiếp cận tài nguyên số và hiệu quả khai thác thư viện số của sinh viên.

Thứ tư, hoạt động hướng dẫn khai thác thư viện số cho sinh viên tại nhiều trường đại học còn chưa được quan tâm đúng mức. Nhiều sinh viên chưa được đào tạo bài bản về:

- kỹ năng khai thác cơ sở dữ liệu học thuật;
- kỹ năng nghiên cứu tài liệu số;
- phương pháp trích dẫn tài liệu;
- đạo đức học thuật trong môi trường số.

Điều này dẫn đến tình trạng:

- sao chép tài liệu từ internet;
- sử dụng tài liệu thiếu chọn lọc;
- vi phạm bản quyền học thuật;
- phụ thuộc quá mức vào công cụ tìm kiếm và AI.

Bên cạnh đó, một số sinh viên còn thiếu ý thức tự học và chưa hình thành thói quen sử dụng thư viện số thường xuyên phục vụ học tập và nghiên cứu.

Thứ năm, sự phát triển mạnh của AI và công nghệ số cũng đặt ra nhiều thách thức mới đối với hoạt động thư viện đại học. Việc sinh viên sử dụng AI để:

- tóm tắt tài liệu;
- viết nội dung học thuật;
- tìm kiếm thông tin tự động

mang lại nhiều thuận lợi nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ:

- giảm khả năng đọc chuyên sâu;
- suy giảm tư duy phản biện;
- lệ thuộc công nghệ;
- vi phạm trung thực học thuật.

Trong nhiều trường hợp, sinh viên có xu hướng tiếp nhận thông tin nhanh nhưng thiếu khả năng phân tích, kiểm chứng và đánh giá giá trị học thuật của tài liệu.

Nhìn chung, thực trạng khai thác thư viện số trong các trường đại học hiện nay cho thấy quá trình chuyển đổi số thư viện đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần hỗ trợ hoạt động tự học và nghiên cứu của sinh viên. Tuy nhiên, để thư viện số thực sự phát huy hiệu quả trong nâng cao chất lượng đào tạo, các cơ sở giáo dục đại học cần tiếp tục hoàn thiện hạ tầng công nghệ, phát triển học liệu số, nâng cao kỹ năng thông tin cho sinh viên và xây dựng văn hóa học tập số phù hợp với yêu cầu giáo dục đại học trong thời đại chuyển đổi số.

2.3. Vai trò của thư viện số trong nâng cao chất lượng tự học của sinh viên đại học

2.3.1. Mở rộng khả năng tiếp cận tri thức

Thư viện số giúp sinh viên tiếp cận nguồn tri thức phong phú, đa dạng và cập nhật liên tục mà không bị giới hạn bởi không gian và thời gian.

Thông qua thư viện số, sinh viên có thể:

- tra cứu tài liệu học thuật;
- khai thác cơ sở dữ liệu quốc tế;
- tiếp cận bài giảng điện tử;
- sử dụng học liệu mở phục vụ học tập và nghiên cứu.

Điều này góp phần nâng cao khả năng tự học và mở rộng tri thức chuyên môn cho sinh viên.

2.3.2. Phát triển năng lực tự học và học tập suốt đời

Môi trường thư viện số tạo điều kiện để sinh viên chủ động:

- tìm kiếm tài liệu;
- xây dựng kế hoạch học tập;
- nghiên cứu chuyên sâu;
- cập nhật kiến thức mới.

Quá trình này góp phần hình thành năng lực tự học và tư duy học tập suốt đời – yêu cầu quan trọng của nguồn nhân lực trong thời đại số hiện nay.

2.3.3. Hỗ trợ đổi mới phương pháp học tập và nghiên cứu khoa học

Thư viện số giúp sinh viên thay đổi phương pháp học tập theo hướng:

- chủ động;

- linh hoạt;
- cá thể hóa;
- tăng cường nghiên cứu và thực hành.

Đồng thời, việc tiếp cận tài nguyên học thuật số giúp sinh viên nâng cao:

- kỹ năng nghiên cứu;
- kỹ năng xử lý thông tin;
- kỹ năng phân tích tài liệu;
- tư duy phản biện.

2.3.4. Góp phần phát triển kỹ năng số cho sinh viên

Thông qua quá trình khai thác thư viện số, sinh viên được rèn luyện:

- kỹ năng tìm kiếm thông tin;
- kỹ năng khai thác dữ liệu;
- kỹ năng sử dụng công nghệ học tập;
- kỹ năng đánh giá nguồn thông tin.

Đây là những năng lực cần thiết trong xã hội số và thị trường lao động hiện đại.

2.4. Giải pháp phát triển thư viện số nhằm nâng cao chất lượng tự học của sinh viên

Từ thực trạng khai thác thư viện số trong các trường đại học hiện nay có thể thấy rằng, mặc dù quá trình chuyển đổi số thư viện đã đạt được nhiều kết quả tích cực, song vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế liên quan đến hạ tầng công nghệ, nguồn học liệu, kỹ năng khai thác tài nguyên số và ý thức tự học của sinh viên. Vì vậy, để thư viện số thực sự trở thành công cụ hỗ trợ hiệu quả hoạt động tự học và nâng cao chất lượng đào tạo đại học, cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp cả về công nghệ, quản lý và phát triển văn hóa học tập số.

2.4.1. Hoàn thiện hạ tầng công nghệ và xây dựng hệ sinh thái thư viện số đồng bộ

Hạ tầng công nghệ là nền tảng quan trọng quyết định hiệu quả hoạt động của thư viện số trong trường đại học. Do đó, các cơ sở giáo dục đại học cần tiếp tục đầu tư đồng bộ hệ thống công nghệ phục vụ quản lý, lưu trữ và khai thác tài nguyên học thuật số.

Nhà trường cần nâng cấp:

- hệ thống máy chủ;
- phần mềm quản lý thư viện;
- hệ thống lưu trữ dữ liệu số;
- cổng truy cập học liệu trực tuyến;
- nền tảng tra cứu học thuật thông minh.

Bên cạnh đó, cần xây dựng hệ sinh thái thư viện số có khả năng:

- kết nối liên thông dữ liệu;
- chia sẻ học liệu giữa các trường đại học;
- tích hợp với hệ thống quản lý học tập (LMS);

• hỗ trợ truy cập đa nền tảng trên máy tính và thiết bị di động.

Việc hoàn thiện hạ tầng công nghệ không chỉ giúp sinh viên tiếp cận tài nguyên học tập thuận lợi hơn mà còn góp phần hình thành môi trường học tập mở, linh hoạt và phù hợp với xu thế giáo dục số hiện nay.

Ngoài ra, các trường đại học cần chú trọng bảo đảm:

- an toàn dữ liệu;
- an ninh mạng;
- bảo mật thông tin người dùng;
- khả năng vận hành ổn định của hệ thống thư viện số.

Đây là điều kiện cần thiết để xây dựng môi trường học tập số an toàn và bền vững.

2.4.2. Phát triển nguồn học liệu số phong phú và có chất lượng học thuật cao

Một trong những hạn chế lớn hiện nay là nguồn học liệu số tại nhiều cơ sở đào tạo còn thiếu tính cập nhật và chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu học tập, nghiên cứu của sinh viên. Vì vậy, các trường đại học cần đẩy mạnh phát triển tài nguyên học liệu số theo hướng đa dạng, hiện đại và chuẩn hóa học thuật.

Nhà trường cần tăng cường:

- số hóa giáo trình;
- xây dựng bài giảng điện tử;
- phát triển sách điện tử;
- cập nhật tài liệu tham khảo chuyên ngành;
- xây dựng kho học liệu mở phục vụ học tập và nghiên cứu.

Đồng thời, cần mở rộng kết nối với:

- cơ sở dữ liệu khoa học quốc tế;
- thư viện điện tử dùng chung;
- hệ thống học liệu mở toàn cầu;
- nguồn tài nguyên nghiên cứu trực tuyến.

Đối với các ngành kỹ thuật và Công nghệ thông tin, cần chú trọng phát triển:

- tài nguyên học tập đa phương tiện;
- video bài giảng;
- hệ thống mô phỏng;
- tài liệu thực hành số;
- cơ sở dữ liệu lập trình và công nghệ mới.

Việc phát triển nguồn học liệu số phong phú và chất lượng sẽ góp phần nâng cao khả năng tự học, nghiên cứu độc lập và cập nhật tri thức của sinh viên trong môi trường giáo dục hiện đại.

2.4.3. Nâng cao kỹ năng khai thác thông tin và năng lực tự học cho sinh viên

Thực tế cho thấy nhiều sinh viên hiện nay còn hạn chế về kỹ năng khai thác tài nguyên học thuật

số và phương pháp tự học trong môi trường số. Do đó, việc phát triển kỹ năng thông tin và năng lực tự học cho sinh viên là yêu cầu có ý nghĩa quan trọng.

Các trường đại học cần tổ chức:

- tập huấn kỹ năng sử dụng thư viện số;
- hướng dẫn tra cứu cơ sở dữ liệu học thuật;
- đào tạo kỹ năng tìm kiếm và đánh giá thông tin;
- hướng dẫn trích dẫn tài liệu khoa học;
- bồi dưỡng kỹ năng nghiên cứu và học tập

độc lập.

Bên cạnh đó, cần giúp sinh viên hình thành:

- kỹ năng đọc học thuật;
- kỹ năng phân tích tài liệu;
- tư duy phản biện;
- khả năng chọn lọc và xử lý thông tin trong

môi trường số.

Trong bối cảnh AI phát triển mạnh hiện nay, cần định hướng sinh viên sử dụng công nghệ và AI như công cụ hỗ trợ học tập thay vì phụ thuộc hoàn toàn vào công nghệ trong quá trình tiếp nhận tri thức.

Việc nâng cao năng lực tự học sẽ góp phần hình thành tư duy học tập suốt đời và nâng cao khả năng thích ứng nghề nghiệp của sinh viên trong xã hội số.

2.4.4. Tăng cường vai trò của giảng viên và cán bộ thư viện trong hỗ trợ tự học

Trong môi trường giáo dục số, giảng viên và cán bộ thư viện không chỉ đóng vai trò cung cấp thông tin mà còn là người định hướng học tập và hỗ trợ sinh viên khai thác tài nguyên học thuật hiệu quả.

Giảng viên cần:

- hướng dẫn sinh viên sử dụng học liệu số;
- giới thiệu tài liệu học thuật chính thống;
- giao nhiệm vụ học tập gắn với khai thác thư viện số;
- hỗ trợ phương pháp nghiên cứu khoa học;
- định hướng kỹ năng đọc và xử lý tài liệu học thuật.

Đồng thời, cán bộ thư viện cần đổi mới hoạt động nghiệp vụ theo hướng:

- hỗ trợ tư vấn học thuật;
- hướng dẫn khai thác dữ liệu số;
- tổ chức hoạt động phát triển văn hóa đọc;
- hỗ trợ sinh viên nghiên cứu và tự học trên

môi trường số.

Bên cạnh đó, cần tăng cường phối hợp giữa:

- giảng viên;
- thư viện;
- phòng đào tạo;

- trung tâm công nghệ thông tin trong xây dựng môi trường học tập số và hỗ trợ sinh viên phát triển năng lực tự học.

2.4.5. Xây dựng văn hóa học tập số và phát triển văn hóa đọc trong trường đại học

Thư viện số chỉ phát huy hiệu quả khi gắn với việc hình thành văn hóa học tập số và thói quen tự học của sinh viên. Vì vậy, các trường đại học cần chú trọng xây dựng môi trường học thuật khuyến khích:

- tự học;
- tự nghiên cứu;
- chia sẻ tri thức;
- học tập suốt đời;
- phát triển văn hóa đọc trong môi trường số.

Nhà trường cần tổ chức:

- ngày hội sách và văn hóa đọc;
- diễn đàn học thuật trực tuyến;
- cuộc thi nghiên cứu khoa học;
- hoạt động giới thiệu sách điện tử;
- chương trình hướng dẫn kỹ năng đọc học thuật.

Bên cạnh đó, cần giáo dục sinh viên về:

- đạo đức học thuật;
- trách nhiệm sử dụng tài nguyên số;
- ý thức tôn trọng bản quyền;
- văn hóa sử dụng thông tin trên môi

trường mạng.

Đây là giải pháp quan trọng nhằm hạn chế các hành vi:

- sao chép tài liệu;
- gian lận học thuật;
- phụ thuộc công nghệ;
- khai thác thông tin thiếu chọn lọc.

Việc xây dựng văn hóa học tập số sẽ góp phần hình thành môi trường giáo dục hiện đại, nhân văn và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của người học.

2.4.6. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – thư viện – doanh nghiệp – xã hội trong phát triển thư viện số

Việc phát triển thư viện số không thể tách rời sự phối hợp giữa nhiều chủ thể trong hệ sinh thái giáo dục đại học.

Các trường đại học cần tăng cường hợp tác với:

- doanh nghiệp công nghệ;
- nhà xuất bản;
- trung tâm dữ liệu;
- tổ chức giáo dục;
- thư viện trong và ngoài nước nhằm mở rộng nguồn học liệu và cập nhật công nghệ quản lý thư viện hiện đại.

Bên cạnh đó, cơ quan quản lý nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện:

- chính sách phát triển thư viện số;
- cơ chế chia sẻ học liệu mở;
- đầu tư hạ tầng số cho giáo dục;
- quy định về bảo vệ bản quyền tài nguyên số.

Đặc biệt, việc phát triển thư viện số trong trường đại học cần gắn với tinh thần của Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 về đổi mới giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong giai đoạn mới nhằm xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, mở, linh hoạt và hội nhập quốc tế.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay, thư viện số giữ vai trò quan trọng trong nâng cao chất lượng tự học của sinh viên đại học. Việc phát triển thư viện số không chỉ giúp mở rộng khả năng tiếp cận tri thức mà còn góp phần hình thành

năng lực tự học, kỹ năng số và tư duy học tập suốt đời cho người học.

Tuy nhiên, quá trình phát triển thư viện số trong các trường đại học hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế liên quan đến hạ tầng công nghệ, nguồn học liệu và kỹ năng khai thác tài nguyên số của sinh viên.

Do đó, cần triển khai đồng bộ các giải pháp về:

- đầu tư hạ tầng thư viện số;
- phát triển học liệu điện tử;
- nâng cao kỹ năng số;
- đổi mới phương pháp hướng dẫn tự học;
- xây dựng văn hóa học tập số trong nhà trường.

Đặc biệt, việc phát triển thư viện số cần gắn với tinh thần của Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 về đổi mới giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong giai đoạn mới nhằm xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, mở và hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục đại học giai đoạn 2021–2025*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Bộ Thông tin và Truyền thông. (2022). *Phát triển thư viện số và tài nguyên số trong giáo dục Việt Nam*. Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông.
- Nguyễn Hữu Giới. (2020). *Phát triển văn hóa đọc trong trường đại học thời kỳ chuyển đổi số*. Tạp chí Thư viện Việt Nam, 3(65), 15–20.
- Phạm Thị Yến. (2021). *Vai trò của thư viện số trong nâng cao năng lực tự học của sinh viên đại học*. Tạp chí Giáo dục, 498(2), 45–49.
- Trần Thị Minh Ngọc. (2022). *Văn hóa đọc của sinh viên trong bối cảnh công nghệ số hiện nay*. Tạp chí Tâm lý học, 7(292), 58–64.
- ACRL. (2016). *Framework for information literacy for higher education*. Association of College and Research Libraries.
- Borgman, C. L. (2000). *From Gutenberg to the global information infrastructure: Access to information in the networked world*. MIT Press.
- IFLA. (2021). *IFLA trend report 2021 update*. International Federation of Library Associations and Institutions.
- Prensky, M. (2001). *Digital natives, digital immigrants*. On the Horizon, 9(5), 1–6.
- Zhang, Y., & Liu, S. (2020). *The impact of digital libraries on students' learning outcomes in higher education*. Journal of Academic Librarianship, 46(5), 102190.